UBND XÃ MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG PTDTBT TH NẬM PỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 120/BC-THNP

Mường Nhé, ngày 29 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình triển khai, thực hiện sau kiểm tra cuối học kỳ II và bàn giao chất lượng học sinh, năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh tiểu học;

Thực hiện công văn số 1693/SGDĐT-GDMNPT ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở giáo dục và Đào tạo về phối hợp tổ chức coi, chấm bài kiểm tra cuối năm học đối với học sinh lớp 5 và nghiệm thu, bàn giao kết quả giáo dục năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ đến cuối học kỳ II, năm học 2025 – 2026;

Căn cứ vào biên bản bàn giao số lượng, chất lượng học sinh lớp 5 cho trường THCS Mường Nhé; Biên bản bàn giao cho giáo viên dạy năm học 2026 – 2027;

Trường PTDTBT tiểu học Nậm Pố báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ kiểm tra cuối học kỳ II và bàn giao chất lượng học sinh năm học 2025 – 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Học sinh.

Tổng số lớp: 29 lớp

Trường có 738 học sinh; nữ: 356 em; dân tộc: 738 em; khuyết tật: 15 em.

Trong đó:

+ Khối 1: 132 Học sinh; nữ: 73 em; khuyết tật: 1 em.

+ Khối 2: 162 Học sinh; nữ: 74 em; khuyết tật: 0 em.

+ Khối 3: 141 Học sinh; nữ: 62 em; khuyết tật: 7 em.

+ Khối 4: 160 Học sinh; nữ: 79 em; khuyết tật: 4 em.

+ Khối 5: 143 Học sinh; nữ: 69 em; khuyết tật: 3 em.

2. Quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Quản lý: 03 đồng chí; Nữ: 0 đ/c; Nam: 03 đ/c.

+ Giáo viên: 42 đồng chí trong đó: Giáo viên văn hóa: 34 đ/c; giáo viên chuyên: 07 đ/c; TPT đội: 1 đ/c.

+ Nhân viên: 04 đồng chí trong đó: Kế toán: 01 đ/c; văn thư kiêm thủ quỹ, y tế: 01 đ/c; phục vụ: 01 đ/c; báo vệ: 01 đ/c.

II. BÁO CÁO CÔNG TÁC RA ĐỀ, COI VÀ CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II.

1. Công tác ra đề kiểm tra.

Nhà trường đã tổ chức xây dựng đề kiểm tra theo đúng ma trận đề của Sở, hướng dẫn của ngành. Đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh, đảm bảo bám sát theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của từng khối lớp, tỷ lệ kiến thức trong đề được phân bố tương đối

Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: Đề kiểm tra phù hợp với yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập theo 03 mức (quy định tại mục c, khoản 1, điều 7 của Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020).

Nhà trường thành lập hội đồng ra đề kiểm tra và bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng từng môn học, từng khối lớp.

Sau khi các tổ ra đề, ban giám hiệu kiểm tra tính chính xác, mức độ phù hợp của đề kiểm tra và đáp án, trao đổi cùng thống nhất ra bộ đề chung cho từng khối, từng môn học.

Thành lập hội đồng in sao đề kiểm tra đảm bảo tính bảo mật.

2. Công tác coi kiểm tra.

Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập hội đồng coi kiểm tra phân công coi theo đúng quy chế, nghiêm túc, nhẹ nhàng, chính xác, khách quan, công bằng; không gây áp lực, nặng nề cho học sinh.

Việc tổ chức coi kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế thi.

3. Công tác chấm bài kiểm tra.

Nhà trường thành lập hội đồng chấm bài kiểm tra.

Tổ chức chấm bài kiểm tra tập chung, độc lập, chấm lớp mình coi kiểm tra,

môn chuyên phân công giáo viên chấm cùng. Đảm bảo tính khách quan, công bằng, đánh giá học sinh theo quy định.

Bài kiểm tra được giáo viên chấm nhận xét, sửa lỗi cho thang điểm 10; lấy điểm vào bảng tổng hợp cuối năm học.

Bài kiểm tra nhà trường có kế hoạch trả cho học sinh và phụ huynh xem, thu lại lưu tại nhà trường.

4. Tổng hợp báo cáo.

Sau mỗi kỳ kiểm tra, tổ trưởng chuyên môn gửi về nhà trường bảng tổng hợp báo cáo thống kê chất lượng các môn học và hoàn thiện các biểu mẫu thống kê báo cáo theo quy định.

Hiệu phó phụ trách chuyên môn hướng dẫn giáo viên nhập số liệu báo cáo trực tuyến trên Cơ sở dữ liệu nghành và gửi các biểu mẫu thống kê cuối năm về phòng VHXH xã và Sở GD&ĐT theo hướng dẫn đảm bảo chính xác và kịp thời.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II.

1. Đánh giá chung.

Việc kiểm tra (ra đề, coi, chấm) thực hiện theo đúng quy chế, nghiêm túc, nhẹ nhàng, khách quan, công bằng; không gây áp lực nặng nề cho học sinh.

Đa số học sinh đạt yêu cầu về kiến thức, kỹ năng theo chuẩn chương trình.

Một số học sinh yếu có tiến bộ rõ rết so với đầu năm học.

Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh tiếp thu chậm, cần được quan tâm hỗ trợ thêm trong năm học sau.

Nhà trường đã chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất trong đợt kiểm tra.

2. Thống kê kết quả.

2.1. Chất lượng môn Toán và Tiếng Việt.

TT	Môn học	TSHS	Số học sinh được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	738	723	253	34,2	488	65,8	0	0
2	Toán	738	723	292	39,6	431	60,4	0	0

2.2. Kết quả về năng lực chung.

TT	Năng lực	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tự chủ và tự học	738	222	30	516	70	0	0
2	Giao tiếp hợp tác	738	223	30,2	515	69,8	0	0
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	738	221	29,9	517	70,1	0	0

2.3. Kết quả về năng lực đặc thù.

TT	Năng lực	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Ngôn ngữ	738	220	29,8	518	70,2	0	0
2	Tính toán	738	223	30,2	515	69,8	0	0
3	Tin học	444	130	29,2	314	70,8	0	0
4	Công nghệ	444	129	29	315	71	0	0
5	Khoa học	738	222	30	516	70	0	0
6	Thẩm mĩ	738	222	30	516	70	0	0
7	Thể chất	738	222	30	516	70	0	0

2.4. Kết quả về phẩm chất.

TT	Năng lực	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Yêu nước	738	229	31	509	69	0	0
2	Nhân ái	738	228	30,8	510	69,2	0	0
3	Chăm chỉ	738	228	30,8	510	69,2	0	0
4	Trung thực	738	229	31	509	69	0	0
5	Trách nhiệm	738	228	30,8	510	69,2	0	0
7	Thể chất	738	222	30	516	70	0	0

2.5. Kết quả giáo dục cuối năm học.

TSHS được đánh giá	HTXS		HTT		HT		CHT	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%

738	86	11,6	110	14,9	542	73,5	0	0

Khen thưởng cấp trường: 196/738 em đạt:

Hoàn thành chương trình lớp học: 595 em đat 100%

Hoàn thành chương trình lớp học: 143 em đạt 100 %

IV. BÀN GIAO CHẤT LƯỢNG HỌC SINH.

1. Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4 (bàn giao cho giáo viên dạy năm học 2026 – 2027).

Tổng số học sinh: 595 học sinh. Trong đó:

+ Số học sinh hoàn thành tốt:121 em đạt 20,3 %

+ Số học sinh hoàn thành: 474 em đạt 79,7 %

+ Số học sinh chưa hoàn thành: 0 em.

- **Nội dung bàn giao chi tiết:**

Mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học.

Năng lực, phẩm chất nổi bật của học sinh.

Danh sách học sinh cần quan tâm đặc biệt (Học sinh chưa hoàn thành, hạn chế về ký năng, hoàn cảnh khó khăn…).

Các biện pháp giáo dục đã áp dụng và đề xuất hướng tới hỗ trợ trong năm học tới.

2. Đối với học sinh lớp 5 (bàn giao cho trường THCS Mường Nhé).

Tổng số học sinh: 143 em. Trong đó:

+ Số học sinh hoàn thành tốt: 46 em đạt 32,1 %

+ Số học sinh hoàn thành: 97 em đạt 67,9 %

+ Số học sinh chưa hoàn thành: 0 em.

- **Nội dung bàn giao:**

Bảng kết quả học tập toàn diện của học sinh.

Năng lực, phẩm chất, kỹ năng học tập và sinh hoạt.

Hồ sơ học sinh đầy đủ theo quy định (Biên bản bàn giao số lượng, chất lượng học sinh lớp 5; Bảng thống kê chất lượng bàn giao học sinh lớp 5. Học bạ học sinh

lớp 5; Giấy chứng nhận học sinh khuyết tật (sổ theo dõi học sinh khuyết tật) (nếu có).

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ.

1. Đánh giá chung.

Công tác kiểm tra và bàn giao của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đánh giá khách quan, công bằng, đúng đối tượng học sinh của từng lớp, từng khối học sinh.

Chất lượng học sinh cơ bản đáp ứng yêu cầu chương trình. Hoàn thành việc xét lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh.

Việc bàn giao đảm bảo đầy đủ thông tin, thuận lợi cho công tác giảng dạy năm học tiếp theo.

2. Kiến nghị.

Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng học sinh chưa hoàn thành, phát triển học sinh năng khiếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.

Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng CNTT, Al vào giảng dạy… kiểm tra đánh giá học sinh.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình – xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

V. KẾT LUẬN.

Công tác kiểm tra cuối học kỳ II và bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học 2025 – 2026 đã được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học 2026 – 2027.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục đến cuối học kỳ II và nhiệm vụ trọng tâm đến hết năm học 2025 – 2026, của trường PTDTBT tiểu học Nậm Pố./.

Nơi nhận:
- *Sở GDĐT(b/c)*
- *Phòng VHXH*
- *Giáo viên*
- *Lưu HS*

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ MƯỜNG NHÉ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC NẬM PỐ

Vũ Văn Nguyện